

Bản án số: 35/2018/HS-PT
Ngày 17 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông K'Tiêng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tổ Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đăng Đ và Hoàng Văn Đ, do có kháng cáo của các bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HS-ST ngày 06-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Đăng Đ, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1987 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng S và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con; tại ngoại - Có mặt.

2. Hoàng Văn Đ, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1988 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H1 và 02 con; tại ngoại - Có mặt.

Người bị hại có kháng cáo: Ông Phạm Xuân N, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Hồ Quang Khánh, Luật sư Văn phòng luật sư Đ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23-3-2016, Nguyễn Đăng Đ nhận được điện thoại của một người tên H (không rõ họ), là người làm công cho Nguyễn Đăng Đ báo việc bị ông Phạm Xuân N là Tổ trưởng Tổ bảo vệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên N (viết tắt Công ty N) thu giữ 02 cửa xăng. Sau đó, Nguyễn Đăng Đ gọi điện thoại cho em rể là Hoàng Văn Đ cùng vào khu vực rẫy nơi bị bắt cửa (thuộc tiểu khu 1294 thuộc xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông) xử lý sự việc. Khi đến nơi, thấy có ông Phạm Xuân N, Lê Đình T và Phạm Văn H đều là bảo vệ của Công ty N, Nguyễn Đăng Đ hỏi ai là Phạm Xuân N. Khi ông Phạm Xuân N vừa đứng dậy, Nguyễn Đăng Đ xông tới dùng tay đấm vào mặt, ngực ông Phạm Xuân N thì ông Phạm Xuân N cũng dùng chân tay đánh lại. Lúc này, anh Lê Đình T, anh Phạm Văn H và Hoàng Văn Đ can ngăn nên Nguyễn Đăng Đ không đánh nữa, còn ông Phạm Xuân N bỏ đi cách vị trí xô xát khoảng 20 mét. Sau đó, hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại thì Nguyễn Đăng Đ xông đến, dùng tay phải đấm một cái vào miệng ông Phạm Xuân N, Hoàng Văn Đ lấy cây dùi cui cao su (do anh Lê Đình T mang đến) đang để trong nhà tạm đánh vào vùng trán của ông Phạm Xuân N, thì được anh Lê Đình T và anh Phạm Văn H tiếp tục can ngăn. Sau đó, ông Phạm Xuân N đi đến nhà ông Th cách vị trí xảy ra xô xát khoảng 600m nhờ người sơ cứu. Lúc này, Nguyễn Đăng Đ và Hoàng Văn Đ lấy 02 cửa xăng bị thu giữ trước đó mang về.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 393/PY-TgT ngày 05-4-2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Phạm Xuân N bị vết thương vùng trán phải dài 04cm, rách tới màng xương, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ 11%; vết thương dập rách môi lợi trên, gãy răng 1.1, lung lay nặng răng 2.1, tỷ lệ 04% (mất răng là tổn thương vĩnh viễn); vật gây thương tích cứng, tày; tổng tỷ lệ thương tích 15%, tạm thời 12 tháng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2018/HS-ST ngày 06-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng Đ và Hoàng Văn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đăng Đ), xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Đ 02 năm tù và Hoàng Văn Đ 02 năm 03 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc các bị cáo Nguyễn Đăng Đ và Hoàng Văn Đ phải liên đới bồi thường cho ông Phạm Xuân N số tiền 22.379.685 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12-02-2018, bị cáo Nguyễn Đăng Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Hoàng Văn Đ kháng cáo kêu oan; người bị hại Phạm Xuân N kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường và tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đăng Đ thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo Hoàng Văn Đ cho rằng bị cáo không thực hiện hành vi sử dụng dùi cui đánh ông Phạm Xuân N. Người bị hại giữ nguyên yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại và tăng hình phạt đối với các bị cáo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” đối với các bị cáo; không áp dụng tình tiết “*Thành khẩn khai báo*” đối với bị cáo Nguyễn Đăng Đ do che giấu hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn Đ, đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Nô kết án bị cáo Nguyễn Đăng Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng, không oan. Đối với bị cáo Hoàng Văn Đ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn Đ không thừa nhận đã dùng dùi cui cao su gây thương tích cho ông Phạm Xuân N. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của ông Phạm Xuân N là người bị hại và lời khai của những người làm chứng làm chứng cứ duy nhất để kết tội bị cáo là vi phạm quy định về đánh giá chứng cứ. Mặt khác, những lời khai này là của những người cùng một phía với người bị hại, đồng thời lời khai của họ có nhiều mâu thuẫn với nhau, bản thân mỗi người cũng không thống nhất trong các lời khai về số người đánh, số lần đánh, cách thức đánh, vị trí đứng, điều kiện ánh sáng.... Vật chứng của vụ án là dùi cui cao su không được thu giữ trực tiếp tại hiện trường mà sau đó gần 06 tháng người làm chứng mới giao nộp. Do đó, việc khẳng định thương tích 11% tại vùng trán phải của ông Phạm Xuân N do bị cáo Hoàng Văn Đ gây ra là chưa đủ cơ sở. Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không tiến hành thực nghiệm điều tra; đã tách vụ án đối với hành vi gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ 11% nhưng sau đó lại ra Quyết định khởi tố bị can trong cùng vụ án này là vi phạm pháp luật về tố tụng. Như vậy, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Nô có nhiều vi phạm về đánh giá chứng cứ và nhiều nội dung chưa được điều tra làm rõ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 06-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô; chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 393/PY-TgT ngày 05-4-2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Phạm Xuân N bị vết thương vùng trán phải dài 04cm, rách tới màng xương, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ 11%; vật gây thương tích cứng, tày. Tại biên bản làm việc ngày 03-10-2016 (bút lục số 71), Giám định viên xác định: *“Với vật là gậy cao su có đặc điểm trên thì không phù hợp là vật tác động gây ra thương tích ở vùng trán phải của ông Phạm Xuân N”*. Song, tại biên bản làm việc ngày 14-7-2017 (bút lục số 278), Giám định viên lại xác định: *“Do công việc quá nhiều, nên tại biên bản làm việc ngày 03-10-2016, giám định viên trả lời chưa chính xác, giám định viên đính chính lại và kết luận: Gậy cao su có đặc điểm mà cơ quan điều tra trích xuất đến phù hợp là vật gây ra thương tích tại vùng trán phải của ông Phạm Xuân N”*. Như vậy, trường hợp này các cơ quan tiến hành tố tụng cần phải thực hiện giám định lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự mới có căn cứ khoa học để giải quyết vụ án.

[2]. Theo quy định tại Nghị định số: 47/CP ngày 12-8-1996 của Chính phủ và Thông tư số: 05/TT-BNV ngày 28-9-1996 quy định thì roi cao su là công cụ hỗ trợ, việc sử dụng phải được Công an cấp tỉnh cấp giấy phép mua và đăng ký, cấp phép sử dụng. Tuy nhiên, tại Công văn số: 198/PC64 ngày 06-9-2017 của Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đắk Nông (bút lục số 306) trả lời: Năm 2009 theo tờ trình xin mua công cụ hỗ trợ của Công ty N, đơn vị đã làm thủ tục cho mua và đăng ký sử dụng 03 súng bắn đạn hơi cay và đã được thu hồi vào ngày 08-11-2016; không có nội dung đăng ký mua, sử dụng công cụ hỗ trợ là roi cao su. Mặt khác, tại biên bản ghi lời khai ngày 12-5-2016 và ngày 28-7-2016 (bút lục số 111 và 113) anh Lê Đình T khai: *“Sau khi sự việc xảy ra chúng tôi không biết chiếc gậy đó ở đâu”, “Cách hai ngày sau tôi có vào tìm lại nhưng không thấy”*. Song, ngày 08-9-2016 (cách thời điểm xảy ra vụ án gần 06 tháng) anh Lê Đình T lại mang gậy cao su giao nộp cho cơ quan điều tra. Như vậy, chưa có căn cứ xác định roi cao su anh Lê Đình T giao nộp cho cơ quan điều tra là công cụ hỗ trợ đã được trang bị Công ty N và được cơ quan điều tra trích xuất để Giám định viên quan sát, kết luận là vật gây ra thương tích đối với ông Phạm Xuân N.

[3.] Từ những nhận định, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ

sung được. Như vậy, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là có căn cứ. Do đó, cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô để điều tra lại. Do bản án sơ thẩm bị hủy nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của các bị cáo và của bị hại.

[4]. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số: 04/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ.CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- CA huyện Krông Nô;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương